

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 05-2-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Ca và ông Dương Văn Sinh

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Tô Đình T, sinh năm 1984 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Đình K và bà Phạm Thị V; có vợ là: Phan Thị L, sinh năm 1984; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Anh Trần Văn V, sinh năm 1998 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn R, sinh năm 1958 và bà Đinh Thị N, sinh năm 1969; đều có địa chỉ: Thôn P, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Kạn;

Ông R, bà N uỷ quyền cho con rể là Nông Văn P, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Ông R, bà N, anh P xin vắng mặt.

c, Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1983;
- Anh Trần Văn Q, sinh năm 1985;
- Anh Trương Văn T, sinh năm 1988;

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 06/09/2023, Tô Đình T có giấy phép lái xe ô tô, hạng C, số 300174001552, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 29/3/2022, có giá trị đến ngày 29/03/2027 điều khiển xe ô tô con biển số 34A-215.86 đi trên Quốc lộ 18 hướng Q đi S để đón bạn. Khoảng 05 giờ 25 phút cùng ngày T điều khiển xe ô tô đi đến khu vực Km 40+300 Quốc lộ 18, địa phận khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Đây là đoạn đường thẳng, được trải bê tông nhựa, bằng phẳng, lòng đường rộng 17,4 m, giữa tim đường có vạch kẻ nét đứt màu vàng phân chia hai chiều xe chạy xuôi, ngược; trên mỗi phần đường được chia làm hai làn đường cùng chiều bằng vạch kẻ nét đứt màu trắng; lề đường bên phải hướng Q đi S có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, khi đó T điều khiển xe đi ở làn đường bên trái theo chiều đi; khi nhìn thấy bạn đứng chờ ở rìa đường, T quan sát phía sau thấy cách xe ô tô của T khoảng 50 mét có một xe mô tô biển số 34K9-7820, dung tích xi lanh 97 cm³ (xe của anh Trương Văn T1, sinh năm 1988, trú tại thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương là bạn ở cùng phòng trọ với anh V) do anh Trần Văn V (*Không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định*) điều khiển chở anh Trần Văn Q, sinh năm 1985, trú tại thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương điều khiển đi phía sau cùng chiều, do phán đoán xe mô tô này có thể tự tránh được nên T điều khiển xe ô tô chuyển hướng (Không bật tín hiệu xi nhan báo trước) từ làn bên trái sang làn bên phải theo chiều đi vào lề đường để đón bạn thì xảy ra va chạm giữa phần đầu và bánh phía trước bên phải của xe ô tô với phần đầu, sườn xe bên trái xe mô tô. Sau va chạm xe mô tô và người bị đổ ngã văng chéo về phía trước lên vỉa hè bên phải, xe mô tô đổ nằm nghiêng bên phải trên vỉa hè, đầu xe hướng ra đường, đuôi xe hướng vào trong vỉa hè, để lại vết cào xước ở trên mặt đường, vết có hướng từ Q đi S dài 6,74 m, điểm đầu vết cách mép đường bên phải là 2,1 m, điểm cuối vết trên vỉa hè cách mép đường phải 0,57 m; xe ô tô con do T điều khiển đỗ trên mặt đường quốc

lộ 18, đầu xe hướng S, đuôi xe hướng Q. Hậu quả anh V bị ngã văng đập xuống vỉa hè bị chấn thương sọ não (vỡ xương chẩm phức tạp) được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến 18 giờ 30 phút cùng ngày chết; xe ô tô con biển số 34A-215.86 bị hư hỏng thiệt hại 9.200.000 đồng, xe mô tô biển số 34K9-7820 bị hư hỏng thiệt hại 220.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-CL ngày 18/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Tô Đình T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng, xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Tô Đình T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo T từ 13-15 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 26-30 tháng tính từ ngày tuyên án 05/02/2024.

Giao bị cáo cho UBND xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo T 01 Giấy phép lái xe, hạng C, số 300174001552, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 29/3/2022 (Trả tại phiên toà).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **và những người tham gia tố tụng khác** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 25 phút ngày 06/9/2023, tại Km 40+300, Quốc lộ 18, thuộc địa phận khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Tô Đình T (*Có giấy phép lái xe ô tô theo quy định*) điều khiển xe ô tô, biển số 34A-215.86 đi hướng Q - S chuyển làn sang phải vào lề đường, không bật tín hiệu xi nhan báo trước, đã va chạm với xe mô tô biển số 34K9-7820, dung tích xi lanh 97 cm³ do anh Trần Văn V (*Không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định*) điều khiển (*chở anh Trần Văn Q*) ở phía sau cùng chiều. Hậu quả, anh V **chết hồi** 18 giờ 30 phút cùng ngày, **do** chấn thương sọ não (vỡ xương chẩm phức tạp); hai phương tiện bị hư hỏng, tổng thiệt hại 9.420.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ tại khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nhưng đã chuyển làn sang phải vào lề đường không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 1

Điều 13 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại quá trình điều tra và phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ủng hộ quỹ nhân đạo tại địa phương, bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và **khoản 2 Điều 51** của Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy, tại khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau, khi chuyển làn, bị cáo không bật tín hiệu xi nhan báo trước, nhưng đã giảm tốc độ, bị hại không có giấy phép lái xe, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, dẫn đến va chạm, nên xác định bị hại có một phần lỗi. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, đã ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, mà cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 132.000.000 đồng và đại diện gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[9] Về vật chứng:

[9.1] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô BKS 34A – 215.86 cho bị cáo, trả lại xe mô tô biển số 34K9-7820 cho anh Trương Văn T1 (là chủ sử dụng), anh T1 đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì.

[9.2] Trả lại bị cáo giấy phép lái xe, hạng C, số 300174001552, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 29/3/2022 (Trả tại phiên toà) theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Vấn đề khác:

[10.1] Đối với hành vi anh V tự ý lấy xe của anh Trương Văn T1, anh T1 không có lỗi nên không đặt ra hình thức xử lý.

[10.2] Đối với anh Trần Văn V điều khiển xe mô tô, loại xe có dung tích 97 cm³ không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định; tại khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, thiếu chú ý quan sát, vi phạm khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ (*Được hướng dẫn tại khoản 1, 5 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ*); khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, nhưng do anh V đã chết nên không đặt ra xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Tô Đình T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo T 13 (*Mười ba*) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 26 (*Hai mươi sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án 05/02/2024.

Giao bị cáo cho UBND xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng:

Trả lại bị cáo T giấy phép lái xe hạng C, số 300174001552, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 29/3/2022 (Trả tại phiên toà).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Tô Đình T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Rộng, bà Nam, anh Phạm có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (01);
- VKSND tỉnh Hải Dương (01);
- VKSND thành phố Chí Linh (01);
- Công an Chí Linh (01);
- Cơ quan CSĐT-Công an TP. Chí Linh (01);
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ của Công an nhân dân (Công an thành phố Chí Linh) (01);
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh (01);
- Bị cáo (01);
- Ông Rộng, bà Nam, anh Phạm (03);
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thị Luyện